

# TIẾP CẬN PHÁT TRIỂN CON NGƯỜI TRONG CÔNG TÁC KẾ HOẠCH Ở VIỆT NAM

TRƯƠNG THỊ THÚY HẰNG \*

## Đặt vấn đề

Cùng với sự biến đổi trong hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa, ở nước ta, chế độ bao cấp và hệ thống kế hoạch hoá tập trung kết thúc vai trò và bắt đầu được cải cách từ những năm 80 của thế kỷ XX. Đến những năm 90, vị trí của công tác kế hoạch bị suy giảm đến mức nhiều người cho rằng trong nền kinh tế thị trường thì không cần kế hoạch và công tác kế hoạch hoá. Song thực chất việc chấm dứt cơ chế kế hoạch hoá tập trung trực tiếp không có nghĩa là phủ định hoạt động kế hoạch. Nhu cầu của giai đoạn mới khi nước ta chuyển đổi từ nền kinh tế kế hoạch hoá tập trung sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là thay thế kế hoạch hoá tập trung bằng một hệ thống kế hoạch mới, đó là kế hoạch hoá gián tiếp hay kế hoạch hoá phát triển phù hợp với kinh tế thị trường. Trong hệ thống kế hoạch mới, vai trò của các chủ thể có những biến đổi nhất định. Sự tự do của các chủ thể xã hội là cần thiết và được thể hiện trong công tác kế hoạch. Vai trò của các chủ thể xã hội ngày càng được tăng cường, còn Nhà nước tiếp tục can thiệp vào các lĩnh vực kinh tế – xã hội một cách gián tiếp thông qua công cụ, chính sách, các nguồn lực để đạt được những mục tiêu phát triển đã được định hướng từ trước mà không can thiệp trực tiếp vào các hoạt động kinh doanh của các chủ thể xã hội, các thành phần kinh tế.

Mặt khác, từ góc độ tiếp cận mục tiêu phát triển con người, công tác xây dựng kế hoạch ở nước ta đã bước đầu có những thay đổi cơ bản với đợt tham vấn cộng đồng về kế hoạch 5 năm 2006 – 2010 của quốc gia được thực hiện tại 15 tỉnh/ thành phố trên phạm vi cả nước. Đây là lần đầu tiên người dân ở tất cả

---

\* TS. Viện nghiên cứu Con người

các cấp cộng đồng 15 địa phương nước ta đã được tham gia vào công tác kế hoạch. Ngoài ý nghĩa triển khai thực hiện đổi mới công tác lập kế hoạch, đợt tham vấn cộng đồng lần này còn là một bước quan trọng trong việc đưa con người vào vai trò chủ thể thực sự của công tác kế hoạch.

Với quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, ở nước ta, quan niệm phát triển con người của UNDP đã được quan tâm sử dụng trong công tác quản lý quá trình phát triển. Trong đó, đáng chú ý là vai trò của con người, mục tiêu phát triển con người đã ngày càng được quan tâm trong các kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội, trong công tác kế hoạch.

Cách tiếp cận phát triển con người trong công tác kế hoạch được thể hiện ở các nội dung sau:

1. Phát triển con người là sự phát triển *của* con người, *do* con người và *vì* con người, do đó con người là chủ thể, xây dựng và thực hiện các kế hoạch phát triển. Đồng thời, các kế hoạch phát triển là nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống, đáp ứng không ngừng các nhu cầu của con người.

2. Phát triển con người là quá trình vừa *nâng cao năng lực* của con người, vừa *mở rộng cơ hội* của con người, do đó quá trình xây dựng và thực hiện các kế hoạch phát triển phải là quá trình *nâng cao năng lực* của con người, *mở rộng cơ hội* của con người.

3. Phát triển con người *phải được lượng hoá, đánh giá, giám sát thông qua các tiêu chí, các chỉ tiêu, chỉ số*, vì thế trong các kế hoạch phát triển phải có các chỉ tiêu, chỉ số phản ánh các vấn đề, các lĩnh vực về phát triển con người như các chỉ tiêu, chỉ số về thu nhập, về giáo dục, về tuổi thọ, đời sống văn hoá, an ninh, môi trường tự nhiên, môi trường xã hội ...

Các nội dung này được cụ thể hoá trong quá trình xây dựng kế hoạch là con người với tư cách chủ thể phát triển phải được huy động vào quá trình xây dựng kế hoạch qua việc tổ chức, huy động các lực lượng, các thành phần tham gia, sự phối hợp của các Bộ, Sở, ngành các cấp, qua sự lựa chọn phương pháp lập kế hoạch (từ trên xuống, từ dưới lên, hay kết hợp cả hai cách từ trên xuống, từ dưới lên, phương pháp lấy kết quả đầu ra, phương pháp lập kế hoạch có sự tham gia...). Đồng thời, con người với tư cách mục tiêu cao nhất của phát triển được thể hiện trong nội dung kế hoạch từ khâu xác định phương hướng, nhiệm vụ, đến xác định các tiêu chí, các chỉ tiêu, chỉ số, xác định các giải pháp và cân đối, huy động các nguồn lực để bảo đảm cho việc thực hiện mục tiêu phát triển con người.

### **1 – Sự tham gia của các tầng lớp dân cư vào hoạt động tham vấn kế hoạch 5 năm 2006 – 2010**

Khác với các kế hoạch trước đây chỉ lấy ý kiến của các ngành ở các cấp, phương pháp lập kế hoạch có sự tham gia đã được chính thức sử dụng trong quy trình xây dựng kế hoạch 5 năm 2006 – 2010 cấp quốc gia bằng việc lấy ý kiến rộng rãi của các tầng lớp dân cư và các cấp lãnh đạo địa phương cho bản Dự thảo kế hoạch. Hoạt động tham vấn kế hoạch 5 năm 2006 – 2010 đã hướng tới

những đối tượng rất đa dạng được chia thành ba nhóm chính là *nhóm người dân*, *nhóm lãnh đạo địa phương*, *nhóm doanh nghiệp*. Từ ba nhóm chính này, các đối tượng tham vấn được chia thành các nhóm nhỏ có quy mô từ 8 – 10 người với các tiêu chí cho từng nhóm chính.

**Nhóm người dân:** tại các cộng đồng dân cư ở các tổ, thôn, bản, ấp, thành phần dân cư được chia thành các nhóm nhỏ gồm:

- Nhóm phụ nữ, nam giới (trong độ tuổi lao động).
- Nhóm thanh niên (có việc làm và chưa có việc làm, đang học ở các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp), nhóm thiếu niên.
- Nhóm công nhân đang làm việc tại các xí nghiệp hoặc hành nghề tự do khác.
- Nhóm sản xuất cả nam, nữ hoạt động trong sản xuất nông nghiệp cũng như phi nông nghiệp, làm thuê hoặc ngành nghề tự do khác.

Trong mỗi nhóm, đối tượng tham vấn được chọn ngẫu nhiên với tỷ lệ: 50% thuộc hộ nghèo, 30% hộ trung bình, 20% hộ khá giả và đa dạng ngành nghề.

**Nhóm lãnh đạo địa phương:** được chia theo cấp quản lý như sau:

- Cấp quận/huyện, phường/xã: đối tượng tham vấn được chọn từ lãnh đạo Ủy ban nhân dân và cán bộ lãnh đạo các phòng, ban, đại diện cấp uỷ, các hội đoàn thể, đại diện các nhà doanh nghiệp đóng trên địa bàn quận/huyện.
- Cấp tỉnh/thành phố: đối tượng tham vấn được chọn từ lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố, cấp uỷ, lãnh đạo và cán bộ các sở, ban, ngành, các hội đoàn thể, đại diện các nhà doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh/thành phố.

**Nhóm doanh nghiệp:** đối tượng tham vấn được chọn từ đại diện các doanh nghiệp, hợp tác xã, lâm trường trên địa bàn.

Tuy nhiên, tùy thuộc vào mục tiêu cụ thể của từng đợt tham vấn tại mỗi địa phương mà từ những nguyên tắc chung trong lựa chọn đối tượng tham vấn, trong thực tế các nhóm tư vấn sẽ lựa chọn ưu tiên các nhóm đối tượng khác nhau.

Tại tỉnh Ninh Bình đã có 490 người dân và cán bộ các cấp tham gia đợt tham vấn, bao gồm: 40 cán bộ cấp tỉnh, 49 cán bộ cấp huyện, 106 cán bộ cấp xã, thôn, 295 người dân tại các thôn/xóm. Trong 490 người đó, số phụ nữ là 99 người, thanh /thiếu niên là 96 người.

Tỉnh Ninh Bình, trong hoạt động tham vấn này đã huy động một số lượng khá lớn người tham gia. Ước tính nếu số người tham gia tham vấn ở mỗi tỉnh là 500 người thì với 15 tỉnh/ thành phố tham gia hoạt động tham vấn *đã có khoảng 7500 người được huy động tham gia hoạt động tham vấn* đợt đầu tiên này.

## **2 - Tăng cường nhận thức, mở rộng cơ hội tham gia và nâng cao năng lực của con người trong công tác xây dựng kế hoạch**

Phương pháp lập kế hoạch mới có sự tham vấn rộng rãi các tầng lớp dân cư được áp dụng với kế hoạch 5 năm 2006 – 2010 đã bước đầu *tạo cơ hội* để người dân tích cực, chủ động tham gia vào quy trình công tác kế hoạch. Điều đáng

ghi nhận là việc tổ chức tham vấn đã tạo ra sự chuyển đổi nhận thức và cách làm kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo phương pháp mới.

Nhóm người dân tại tất cả các địa bàn tham vấn rất phấn khởi và tham gia đóng góp ý kiến một cách nhiệt tình, sôi nổi và thẳng thắn, nhất là chị em phụ nữ. Thông qua thảo luận nhóm, người dân tự nêu lên những vấn đề nổi cộm, những bức xúc tại địa phương, cùng nhau phân tích nguyên nhân và đưa ra các giải pháp, kiến nghị. Những hoạt động này đã thực sự thu được những kết quả tham vấn phong phú và lý thú. Được tham gia đóng góp ý kiến vào bản dự thảo kế hoạch về các chủ đề có quan tâm và lựa chọn các giải pháp ưu tiên, người dân thấy mình được tôn trọng hơn vì thế cũng cởi mở, chân thành hơn, do đó đã đạt được sự đồng thuận, nhất trí cao.

Nhóm cán bộ cấp huyện/xã các cơ quan chính quyền cùng các ban, ngành, đoàn thể các cấp cũng bày tỏ sự phấn khởi và ủng hộ nhiệt tình hoạt động tham vấn cộng đồng. Việc các nhóm trình bày kết quả tham vấn vào cuối buổi tham vấn đã tạo điều kiện cho những người tham gia, đặc biệt ở cấp xã và các tổ chức đoàn thể có được các thông tin và cách nhìn tổng thể hơn không chỉ về phát triển kinh tế mà còn cả các vấn đề xã hội, môi trường; không chỉ ở trên địa phương mình mà còn trên toàn tỉnh/ quốc gia. Từ đó, việc xếp hạng ưu tiên các giải pháp tùy theo tính cấp bách và cần thiết của từng giải pháp đã nhận được sự đồng thuận cao.

Với nhóm cán bộ các sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh và cán bộ phòng Tài chính kế hoạch các huyện, hoạt động tham vấn bản Dự thảo kế hoạch 5 năm đã tạo cơ hội cho các cán bộ kế hoạch một mặt được tập dượt, thực hành những kiến thức lý thuyết đã được trang bị trong khoá tập huấn về phương pháp lập kế hoạch mới; mặt khác học hỏi được các kỹ năng về tham vấn cộng đồng từ nhóm tư vấn quốc gia. Thêm vào đó, thông qua tham vấn cộng đồng, họ nắm bắt và cập nhật thêm được nhiều thông tin và tình hình thực tế có ích cho công việc của họ.

Với nhóm các doanh nghiệp, cả doanh nghiệp quốc doanh và các doanh nghiệp ngoài quốc doanh, đây là lần đầu tiên các doanh nghiệp được tham gia vào đóng góp ý kiến cho bản dự thảo kế hoạch 5 năm của quốc gia. Các ý kiến đưa ra rất sôi nổi, nghiêm túc và thẳng thắn. Từ thực tiễn hoạt động của mình, các doanh nghiệp đã đưa ra nhiều giải pháp, kiến nghị cụ thể. Những ý kiến đóng góp có giá trị trong việc huy động nguồn lực cho phát triển của địa phương. Cũng như người dân /cộng đồng, nhóm các doanh nghiệp đánh giá cao việc đổi mới trong lập kế hoạch và mong muốn các ý kiến đóng góp của họ được ghi nhận và xem xét một cách nghiêm túc.

Tuy nhiên, qua đợt tham vấn trên quy mô toàn quốc này cũng phát hiện thấy nhiều lãnh đạo và chuyên gia các cấp ở địa phương, đặc biệt là các chuyên gia hoạch định chính sách và ngay chuyên gia, cán bộ của ngành kế hoạch chưa nhận thức đầy đủ về phương pháp lập kế hoạch có sự tham gia. Nhiều ý kiến tỏ ra không tin vào việc lấy ý kiến tham vấn, thậm chí còn cho rằng trình độ dân

trí thấp tại các vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc sẽ khó thu được ý kiến đóng góp sát thực. Đối với cấp huyện/xã/thôn còn có tâm lý thụ động, ỷ lại, trông chờ vào sự hỗ trợ từ cấp trên. Về phía người dân, khối doanh nghiệp và các tổ chức đoàn thể xã hội thì rất phấn khởi song cũng có ý hoài nghi về việc liệu ý kiến của họ có được xem xét nghiêm túc trong quá trình chỉnh sửa bản kế hoạch hay không. Nhiều người đã bày tỏ mong muốn các ý kiến đóng góp của họ được “cấp trên” xem xét đến chứ không chỉ dừng lại ở việc lấy ý kiến để đó, mang tính hình thức, có thực sự làm được như vậy kế hoạch mới sát với tình hình địa phương và có tính khả thi cao.

Về năng lực của cán bộ đợt tham vấn này phát hiện thấy sự thiếu hụt kiến thức và các kỹ năng cần thiết ở các cấp là những trở ngại lớn nhất cho hiệu quả của các hoạt động lập kế hoạch ở nước ta hiện nay. Các chuyên gia làm kế hoạch của nước ta đã quá quen với cách lập kế hoạch truyền thống, lại ít được cập nhật kiến thức và kỹ năng mới. Nhiều chuyên gia kế hoạch còn chưa phân định được rõ sự khác biệt giữa mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch và chỉ số giám sát đánh giá. Trình độ của đội ngũ cán bộ làm kế hoạch cấp cơ sở càng xuống thấp càng rất hạn chế. Một số địa phương không có cán bộ chuyên trách về kế hoạch, ngay cả khi có thì hầu hết không được đào tạo bài bản và ít được cập nhật kiến thức chuyên môn.

Qua đợt tham vấn này cũng phát hiện thấy quan điểm về phát triển con người, về đo lường phát triển con người chưa được phổ biến đến hầu hết các chuyên gia làm kế hoạch ở tất cả các cấp. Đa số các chuyên gia làm kế hoạch tại các địa phương vẫn quen với việc chú trọng các chỉ tiêu định lượng về tăng trưởng và cơ cấu, chủ yếu muốn đạt được tốc độ tăng trưởng nhanh, cho dù nguồn lực và các điều kiện khách quan chưa cho phép. Trong khi đó, cốt lõi của việc lập kế hoạch theo phương pháp mới hiện nay là chú trọng việc xác lập định hướng chiến lược gắn với nguồn lực và các mục tiêu ưu tiên trong phát triển, lấy việc nâng cao phúc lợi dân cư (mục tiêu xã hội) là trọng tâm và mục tiêu cuối cùng cho kế hoạch.

### **3 - Phản ánh nhu cầu, lợi ích, nguyện vọng của các cộng đồng dân cư trong kế hoạch**

Thu thập ý kiến đóng góp của mọi đối tượng trong xã hội, để bổ sung, hoàn thiện bản Dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2006 – 2010 của quốc gia theo hướng thực thi hơn, phản ánh được nhu cầu, lợi ích và nguyện vọng của các tầng lớp dân cư trong định hướng phát triển là một trong những mục tiêu quan trọng của hoạt động tham vấn kế hoạch 5 năm 2006 – 2010.

Tổng hợp các ý kiến đóng góp cho bản Dự thảo kế hoạch từ các địa phương cho thấy mục tiêu trên của hoạt động tham vấn đã đạt được khá khả quan. Các nội dung được người dân quan tâm đóng góp ý kiến rất đa dạng, phản ánh đậm nét tính đặc thù của các nhu cầu, lợi ích và nguyện vọng của từng nhóm đối tượng tham vấn, từng địa phương.

Đi sâu vào trường hợp tỉnh Hoà Bình tính đặc thù của các *nhu cầu, lợi ích và nguyện vọng của từng tầng lớp dân cư* được phản ánh cụ thể như sau:

*Cấp tỉnh và huyện:* Hầu hết các ý kiến của cán bộ đại diện các Sở, ban, ngành ở cấp tỉnh và huyện tham gia tham vấn đã tập trung vào các vấn đề như chất lượng của quy hoạch, nhất là quy hoạch đất; sự phối hợp liên ngành trong công tác kế hoạch hoá và giải quyết các vấn đề đặc thù theo ngành...

*Cấp xã:* Đại diện cho chính quyền địa phương cấp xã tập trung đóng góp ý kiến về các vấn đề liên quan đến trình độ năng lực (lãnh đạo, quản lý và trình độ chuyên môn) của cán bộ cấp cơ sở còn yếu kém, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển do chủ yếu hoạt động theo kinh nghiệm, trong khi đó các văn bản hướng dẫn thực hiện cho cán bộ cấp cơ sở thường chậm, thiếu đồng bộ, không nhất quán, đôi khi còn chồng chéo. Công tác quy hoạch, tuyển chọn cán bộ cấp cơ sở còn có những bất cập và thiếu công khai, minh bạch. Các chế độ về phụ cấp, tiền lương và các đãi ngộ cho đội ngũ này chưa thoả đáng. Những nguyên nhân này đã ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ chính quyền cấp cơ sở. Sự thiếu công khai, minh bạch trong các đầu tư xây dựng cơ bản cũng được nhóm này thảo luận nhiều. Thiếu quy hoạch phát triển kinh tế, quy hoạch đất đai cũng như chưa có các chính sách, cơ chế để thu hút đầu tư hoặc phát triển doanh nghiệp tại địa phương, giải quyết lao động dư thừa trong nông nghiệp cũng là những vấn đề được đề cập trong các tham vấn của cấp chính quyền xã tại các địa bàn.

*Cấp thôn:* người dân quan tâm nhiều đến các vấn đề về phát triển sản xuất. Nhiều ý kiến cho rằng những năm qua kinh tế nông thôn có ít thay đổi, chuyển dịch cơ cấu sản xuất diễn ra chậm. Các cơ sở sản xuất, xây dựng ít, doanh nghiệp chế biến nông sản hầu như chưa có tại địa phương, trong khi đó sản xuất nông nghiệp kém phát triển và gặp nhiều khó khăn do thiếu vốn, thiếu đất sản xuất, thị trường tiêu thụ nông sản hạn chế trong khi giá cả vật tư đầu vào cho nông nghiệp tăng cao, giá nông sản lại thấp. Cơ sở hạ tầng và sinh hoạt (thuỷ lợi, nước sạch nông thôn, phương tiện thông tin đại chúng,...) còn thiếu, trong khi đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiếu công khai, minh bạch, người dân không được tham gia vào quá trình xây dựng, đánh giá và giám sát nên nhiều công trình kém chất lượng và hiệu quả. Công tác khuyến nông và khuyến lâm chưa được quan tâm đúng mức. Thiếu việc làm trong nông thôn cũng là một trong những vấn đề được nhiều người quan tâm.

Đối với nhóm *các trưởng thôn*, vấn đề được đề cập nhiều nhất là trình độ và năng lực của cán bộ cấp thôn kém do không được đào tạo, mức phụ cấp thấp. Hầu hết những người tham gia trong nhóm này đều cho biết họ hầu như chưa được tham gia vào việc xây dựng các kế hoạch phát triển của thôn/xã. Họ cũng bày tỏ mong muốn được tham gia các lớp tập huấn, đào tạo về quản lý, về lập kế hoạch và kiến nghị các bản dự thảo kế hoạch phát triển của địa phương cần thiết phải có sự tham vấn, đóng góp ý kiến của người dân hoặc chí ít là đại diện

cấp thôn, xóm. Một số ý kiến cho rằng đầu tư cho xây dựng cơ sở hạ tầng ở nông thôn như hệ thống thủy lợi, đường sá ... còn thiếu.

Trong khi đó, đại diện *các đoàn thể* (phụ nữ, nông dân, thanh niên) tập trung vào các vấn đề nổi cộm như việc làm cho thanh niên và phụ nữ, tiếng nói của phụ nữ và bình đẳng giới, vấn đề dân chủ cấp cơ sở... Các vấn đề được đề cập nhiều nhất là thiếu việc làm ở nông thôn, đặc biệt là đối với phụ nữ, và thanh niên do chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp trong khi diện tích đất nông nghiệp ít, thủy lợi thiếu, ngành nghề phi nông nghiệp hầu như không có. Chất lượng giáo dục (đặc biệt là giáo dục mầm non) và y tế chưa tốt do trình độ của giáo viên và cán bộ y tế cơ sở còn nhiều hạn chế, cơ sở vật chất nghèo nàn, trang thiết bị thiếu và lương bổng thấp.

Đối với *nhóm phụ nữ*, các vấn đề được đề cập nhiều nhất là lao động – việc làm và giáo dục, nhất là giáo dục mầm non. Nước sạch ở nông thôn cũng là vấn đề được nhiều người quan tâm. Phụ nữ, nhất là phụ nữ ở độ tuổi trung niên thường thiếu việc làm trong thời gian nông nhàn. Nhiều phụ nữ mong muốn được đào tạo nghề thủ công để họ có thể tham gia làm thêm trong thời gian nông nhàn, tạo thêm thu nhập cho gia đình, mong muốn được vay vốn và hướng dẫn kỹ thuật cụ thể về chăn nuôi lợn, trâu bò để đầu tư vào chăn nuôi tại gia đình, mong muốn được các ngành, các cấp quan tâm nhiều hơn nữa. “Họ (các ngành, các cấp) chỉ nói quan tâm trên bục (bục phát biểu) thôi còn thực tế chưa có ngành nào quan tâm đến phụ nữ” (nhóm phụ nữ xóm Hang Đồi, xã Cư Yên, huyện Lương Sơn, Hoà Bình).

Vấn đề nổi cộm và được thảo luận sôi nổi nhất trong tham vấn ở các *nhóm thanh, thiếu niên* là việc làm cho thanh niên nông thôn. Tại hai huyện của tỉnh Hoà Bình, nhiều ý kiến cho rằng tới 70 – 80% thanh niên nông thôn hiện nay không có việc làm. Nguyên nhân là do không có chuyên môn, kỹ năng, chưa được đào tạo ngành nghề hoặc được đào tạo ngành nghề không phù hợp với nhu cầu ở địa phương; thiếu đất, thiếu vốn để phát triển sản xuất nông nghiệp, nhất là đối với số thanh niên mới xây dựng gia đình, ra ở riêng; công nghiệp và các ngành nghề phi nông nghiệp tại địa phương kém phát triển.

Một vấn đề nổi cộm nữa trong thanh, thiếu niên tại địa bàn tham vấn là vấn đề thanh niên /trẻ em chỉ học hết trung học cơ sở sau đó không đi học tiếp lên phổ thông trung học nữa vì trường ở khá xa, gia đình nghèo, không thể có tiền trọ học hoặc mua phương tiện đi lại (đặc biệt tại xóm Bái, xã Phú Cường, huyện Tân Lạc trong 10 em tham gia nhóm tham vấn chỉ có 1 em học xong phổ thông trung học, còn 9 em bỏ học giữa chừng sau khi tốt nghiệp trung học cơ sở. Các em đều bày tỏ mong muốn được đi học tiếp văn hoá, hoặc được đào tạo một ngành nghề nào đó).

*Các doanh nghiệp* tham gia tham vấn (bao gồm cả các doanh nghiệp Nhà nước lẫn các doanh nghiệp tư nhân) đều tập trung thảo luận các vấn đề cần tạo ra một môi trường kinh doanh tốt hơn để các doanh nghiệp phát triển và thu hút

đầu tư từ bên ngoài. Các chính sách chưa được đồng bộ, không ổn định và thiếu minh bạch trong thực thi. Các thủ tục hành chính vẫn còn phức tạp và phiền hà mặc dù tỉnh đã tiến hành cải cách hành chính, thực hiện cơ chế “một cửa”. Đặc biệt các doanh nghiệp đều nhấn mạnh việc thiếu quy hoạch, hoặc quy hoạch chưa được rõ ràng, thiếu công khai, nhất là quy hoạch về đất đai đã gây khó khăn và hạn chế sự phát triển của các doanh nghiệp tại địa phương cũng như cản trở việc thu hút đầu tư từ bên ngoài. Các doanh nghiệp cũng bày tỏ mong muốn hàng năm chính quyền địa phương nên tổ chức các cuộc tọa đàm, đối thoại trực tiếp với các doanh nghiệp tại địa phương để hai bên cùng hiểu biết và có sự hỗ trợ hiệu quả hơn.

Một số thông tin về tỉnh Hoà Bình trên đây cho thấy hoạt động tham vấn đã thu thập được nhiều ý kiến phản ánh được tính đặc thù của các *nhu cầu, lợi ích và nguyện vọng của các tầng lớp dân cư theo những địa bàn cụ thể*. Những ý kiến này đã giúp cho bản kế hoạch phản ánh cụ thể, bao quát được các mục tiêu phát triển con người đối với từng địa bàn và từng nhóm đối tượng người dân.

### **Nhận xét và khuyến nghị**

Với hoạt động tham vấn cộng đồng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010 tại 15 tỉnh/thành phố vừa qua, trong quy trình của công tác kế hoạch, khâu xây dựng kế hoạch đã bước đầu được thực hiện theo quan điểm về phát triển con người, theo mục tiêu phát triển con người.

*Cơ hội tham gia, đóng góp ý kiến, cơ hội tiếp cận thông tin của con người/ người dân các cấp, các ngành, tại một số địa phương đã được mở rộng*. Người dân và các doanh nghiệp được tham vấn đã có điều kiện tiếp cận với nhiều thông tin kinh tế - xã hội của cả nước, định hướng phát triển kinh tế xã hội 5 năm tới, các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, nâng cao nhận thức và hiểu biết về nhiều lĩnh vực.

*Năng lực của người dân đã được nâng cao một bước*. Trong các hoạt động tham vấn, khâu tập huấn kỹ năng cho cán bộ làm kế hoạch tại địa phương đã được triển khai tích cực, trang bị cho các cán bộ tham gia tham vấn những hiểu biết cần thiết về phương pháp và công cụ xây dựng kế hoạch và tiến hành tham vấn. Năng lực của người dân và cán bộ các cấp cũng đã được nâng lên khi tiếp xúc với các công cụ, các thông tin về phương pháp lập kế hoạch có sự tham gia.

*Nhu cầu, sự quan tâm, nguyện vọng, mong muốn, quan điểm về những giải pháp phát triển kinh tế xã hội của các tầng lớp dân cư đã được phản ánh rõ nét theo đặc thù của các nhóm người dân, của từng địa phương, vùng, miền khác nhau*. Đây là điểm khác biệt lớn giữa các phương pháp lập kế hoạch đã sử dụng ở nước ta trước đây với phương pháp lập kế hoạch có sự tham gia.

Để cách tiếp cận *quan điểm về phát triển con người, về đo lường phát triển con người* đi vào toàn bộ quy trình công tác kế hoạch, từ khâu xây dựng đến thực hiện, giám sát, đánh giá, theo chúng tôi, cần thực hiện một số công việc sau:

1/ Tăng cường vai trò tham gia trực tiếp, vai trò chủ thể của người dân bằng cách:

- Nâng cao sự hiểu biết về ý nghĩa của sự tham gia và vai trò, trách nhiệm tham gia cho người dân. Trước hết, người dân cần được tuyên truyền để hiểu rõ tham gia là cơ hội để tăng cường quyền làm chủ của họ với triết lý "tự cứu", "tự cải thiện cuộc sống" cho cộng đồng mình, chứ không phải là cơ hội để trông chờ, ỷ lại vào các cấp chính quyền. Có như vậy, chất lượng của sự tham gia mới cao.

- Không chỉ dừng lại ở việc đóng góp ý kiến mà người dân cần được trực tiếp tham gia thực hiện và giám sát thực hiện kế hoạch ở cấp thôn, xã nơi họ sinh sống. Kế hoạch cấp thôn, xã khi xây dựng có sự đồng thuận cao và khi triển khai thực hiện tuân thủ đúng những mục tiêu đã đề ra sẽ là bằng chứng thuyết phục nhất để nâng cao dân chất lượng tham gia của người dân và biến sự tham gia trở thành một yêu cầu không thể thiếu trong quản lý chính quyền cơ sở.

- Người dân có quyền yêu cầu được cung cấp thường xuyên thông tin chân thực về tình hình thực hiện kế hoạch để nâng cao chất lượng tham gia.

- Những ý kiến góp ý của người dân cần được xử lý thoả đáng và phải được phản hồi minh bạch để việc thu hút sự tham gia của họ trong những lần tham vấn sau sẽ thuận lợi hơn.

2/ Tăng cường bình đẳng giới trong công tác kế hoạch

Yếu tố giới đã được quan tâm tới bằng việc chia nhóm phụ nữ, nam giới. Nhưng ở đợt tham vấn này chỉ những người trong độ tuổi lao động mới được tham gia hoạt động tham vấn. Điều đó đồng nghĩa với việc số người dân đã qua tuổi lao động không được tham gia tham vấn. Hiện nay, tuổi lao động của phụ nữ chỉ tính đến 55, nhưng tuổi lao động của nam giới là 60, rõ ràng vô hình chung, *chọn đối tượng tham gia tham vấn theo độ tuổi lao động đã tạo thêm một rào cản cho nhóm phụ nữ được tham gia vào quá trình tham vấn kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội, một cơ hội tham gia vào một công việc có ý nghĩa quyết định đến toàn bộ đời sống của phụ nữ.* Tỷ lệ 99 phụ nữ trên 490 người (khoảng 1/5) tham dự hoạt động tham vấn ở tỉnh Ninh Bình là một minh chứng nữa cho thấy tỷ lệ nữ tham gia vào các hoạt động kinh tế xã hội còn rất thấp ở nước ta. Từ quan điểm phát triển con người, quan điểm bình đẳng giới thì đây là một bất cập cần được khắc phục trong những lần tham vấn tiếp theo.

Đồng thời, từ đây cũng cho thấy rõ hơn *một bất cập của Luật Lao động.* Khi quy định độ tuổi lao động của nam và nữ khác nhau, về thực chất không phải là ưu tiên cho phụ nữ mà đang làm mất đi nhiều cơ hội tham gia vào đời sống kinh tế – xã hội, vào các quá trình ra quyết định, cơ hội tiếp cận các nguồn lực của phụ nữ. Vì vậy, *cần nhanh chóng có sự tách biệt rõ tuổi nghỉ hưu và quyền nghỉ hưu với tuổi lao động và quyền lao động để thống nhất quy định độ tuổi lao động như nhau đối với mọi công dân, không phân biệt giới tính nam hay nữ đều được tính từ 15 đến 60 tuổi.*

3/ Tiếp tục cụ thể hoá quan điểm phát triển con người, đo lường phát triển con người vào hoạt động kế hoạch. Trong những chu kỳ kế hoạch mới, cần thực hiện các công việc sau:

- Đưa các chỉ số đánh giá phát triển con người (HDI, GDI, HPI) thành các chỉ tiêu pháp lệnh, được báo cáo định kỳ trong các kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội từ cấp quốc gia đến cấp tỉnh/thành phố.

- Quan điểm phát triển con người, đo lường phát triển con người phải được đưa vào chương trình các lớp tập huấn về phương pháp lập kế hoạch mới.

- Đối tượng tham dự các chương trình các lớp tập huấn phương pháp lập kế hoạch mới không chỉ có cán bộ kế hoạch mà nhất thiết phải có thành phần lãnh đạo cấp uỷ, Uỷ ban nhân dân, Hội đồng các cấp để tạo ra sự đồng bộ về nhận thức và hành động trong đội ngũ cán bộ quản lý các cấp(\*\*).

---

#### Chú thích

\*\* Bài đã đăng trên Tạp chí *Nghiên cứu Con người*, số 6/2007.

---

#### Tài liệu tham khảo

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư. *Kỷ yếu tham vấn cộng đồng kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội 5 năm 2006 – 2010 tại địa phương*. Hà Nội, 06 - 2006.

UBND tỉnh Hoà Bình – JICA – CDI. *Nâng cao chất lượng kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội 2006 – 2010 và công tác kế hoạch của tỉnh Hoà Bình thông qua các hoạt động có sự tham gia*. Hà Nội, tháng 3 năm 2006.